

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên hệ thống Cổng Dịch vụ công của tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 19/TTr-STTTT ngày 04/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục **1.674** thủ tục hành chính (TTHC) được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh Đắk Lắk, tại địa chỉ <http://dichvucong.daklak.gov.vn>, gồm: 612 TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 2; 407 TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3; 655 TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4 (Chi tiết tại Danh mục và 22 Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền theo các mức độ trực

tuyến đã được công bố tại Quyết định này. Thường xuyên rà soát, đề xuất để điều chỉnh và cập nhật kịp thời khi có thay đổi về thông tin TTHC, thông tin về cán bộ, công chức đầu mối trong giải quyết TTHC để đảm bảo việc triển khai, sử dụng liên tục và đồng bộ.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Duy trì, vận hành, phát triển hệ thống Cổng Dịch vụ công của tỉnh hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

- Chủ trì, hướng dẫn, phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện chuẩn hóa, đồng bộ quy trình nội bộ và quy trình điện tử; hướng dẫn việc điều chỉnh và cập nhật TTHC khi có thay đổi về thông tin TTHC liên quan đến cung cấp dịch vụ công trực tuyến; chuẩn hóa các biểu mẫu, e-form; thực hiện chuẩn hóa mã TTHC trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và đồng bộ trạng thái hồ sơ giải quyết TTHC với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hoàn thành trong Quý I năm 2022.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện cung cấp, tiếp nhận và giải quyết TTHC trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2474/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố Danh mục TTHC được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên hệ thống Cổng Dịch vụ công của tỉnh Đắk Lắk.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh (Đ/c Hà)
- BCĐ CCHC tỉnh, BCĐ XD CQĐT tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (Đ/c Thượng);
- Đài PTTH tỉnh, Báo Đắk Lắk;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Các Phòng, TT thuộc Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (HLy 10).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CUNG CẤP TRỰC TUYẾN
TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Cơ quan	Tổng số thủ tục hành chính	Số lượng, mức độ thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến			Chi tiết
			Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4	
I	CẤP TỈNH	1.377	473	323	581	
1	Ban Dân tộc	2	2	0	0	Phụ lục I
2	Sở Công Thương	119	1	53	65	Phụ lục II
3	Sở Giao thông vận tải	66	26	7	33	Phụ lục III
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	84	56	8	20	Phụ lục IV
5	Sở Khoa học và Công nghệ	50	27	3	20	Phụ lục V
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	121	65	0	56	Phụ lục VI
7	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	76	17	5	54	Phụ lục VII
8	Sở Ngoại vụ	4	0	0	4	Phụ lục VIII
9	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	85	18	25	42	Phụ lục IX
10	Sở Nội vụ	97	38	10	49	Phụ lục X

STT	Cơ quan	Tổng số thủ tục hành chính	Số lượng, mức độ thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến			Chi tiết
			Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4	
11	Sở Thông tin và Truyền thông	34	0	0	34	Phụ lục XI
12	Sở Tài chính	5	2	0	3	Phụ lục XII
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	92	68	9	15	Phụ lục XIII
14	Sở Tư pháp	129	75	18	36	Phụ lục XIV
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	151	0	65	86	Phụ lục XV
16	Sở Xây dựng	51	16	1	34	Phụ lục XVI
17	Sở Y tế	130	1	108	21	Phụ lục XVII
18	Thanh tra tỉnh	5	5	0	0	Phụ lục XVIII
19	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	34	25	0	9	Phụ lục XIX
20	Công an tỉnh	42	31	11	0	Phụ lục XX
II	CẤP HUYỆN	195	91	46	58	Phụ lục XXI
II	CẤP XÃ	102	48	38	16	Phụ lục XXII
TỔNG CỘNG		1.674	612	407	655	

Phụ lục I
DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
BAN DÂN TỘC TỈNH CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	2	Không	Công tác dân tộc
2	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	2	Không	

Phụ lục II
DANH MỤC 119 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
01	Cấp Thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp Thẻ bị mất hoặc bị hỏng Thẻ	3	Không	Điện
02	Cấp Thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	3	Không	
03	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	3	Không	
04	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	3	Không	
05	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	3	Không	
06	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	3	Không	
07	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	3	Không	
08	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	3	Không	
09	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	3	Không	
10	Cấp Sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
11	Huấn luyện và cấp mới Thẻ an toàn điện	3	Không	
12	Cấp lại Thẻ an toàn điện	3	Không	
13	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung Thẻ an toàn điện	3	Không	
14	Cấp giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	4	Không	Thương mại quốc tế
15	Cấp giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	4	Không	
16	Cấp giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	4	Không	
17	Cấp giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	4	Không	
18	Cấp lại giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	4	Không	
19	Điều chỉnh giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	4	Không	
20	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	4	Không	
21	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
22	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	4	Không	
23	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên giấy phép lập cơ sở bán lẻ	4	Không	
24	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²	4	Không	
25	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	4	Không	
26	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	4	Không	
27	Cấp lại giấy phép lập cơ sở bán lẻ	4	Không	
28	Gia hạn giấy phép lập cơ sở bán lẻ	4	Không	
29	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	4	Không	
30	Cấp giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	3	Không	Lưu thông hàng hóa trong nước
31	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	3	Không	
32	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
	lít/năm)			
33	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	3	Không	
34	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	3	Không	
35	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	3	Không	
36	Cấp giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	3	Không	
37	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	3	Không	
38	Cấp lại giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	3	Không	
39	Cấp giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	3	Có	
40	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	4	Không	
41	Cấp lại giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	3	Có	
42	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	4	Không	
43	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
44	Cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	4	Có	
45	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	4	Không	
46	Cấp bổ sung, sửa đổi giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu	4	Không	
47	Cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	4	Không	
48	Cấp giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	3	Không	
49	Cấp lại giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	3	Không	
50	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	2	Không	
51	Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	3	Không	
52	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	4	Không	
53	Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	3	Không	
54	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	4	Không	
55	Đăng ký hợp đồng theo mẫu/điều kiện giao dịch chung	4	Không	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng
56	Đăng ký lại hợp đồng theo mẫu/điều kiện giao dịch chung	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
57	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m ³ đến dưới 5.000m ³	3	Không	Dầu khí
58	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG	3	Không	
59	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình kho khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)	3	Không	
60	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	3	Không	Hóa chất
61	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	3	Không	
62	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	4	Không	
63	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	4	Không	
64	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	4	Không	
65	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	3	Không	
66	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
67	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	4	Không	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất công nghiệp
68	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	4	Không	
69	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	4	Không	
70	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	4	Không	
71	Thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	4	Không	
72	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	3	Không	
73	Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	3	Không	Kinh doanh khí
74	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	4	Có	
75	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	4	Có	
76	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	4	Có	
77	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	4	Có	
78	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
79	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	4	Có	
80	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	4	Có	
81	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	4	Có	
82	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	4	Có	
83	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	4	Có	
84	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	4	Có	
85	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	4	Có	
86	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	4	Có	
87	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	4	Không	
88	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	4	Không	
89	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	4	Không	
90	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	3	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
91	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	3	Có	
92	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	3	Có	
93	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	3	Có	
94	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	3	Có	
95	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	4	Không	
96	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	3	Có	
97	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	4	Không	
98	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	4	Không	Quản lý cạnh tranh
99	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	4	Không	
100	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	4	Không	
101	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
102	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài	3	Có	Thương mại
103	Điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài	3	Có	
104	Gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài	3	Có	
105	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Cơ quan cấp giấy phép	3	Không	
106	Đăng ký thay đổi, bổ sung dấu nghiệp vụ	4	Không	
107	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	3	Có	
108	Đăng ký dấu nghiệp vụ	4	Không	Xúc tiến thương mại
109	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	4	Không	
110	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	4	Không	
111	Thông báo hoạt động khuyến mại	4	Không	
112	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
113	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	4	Không	
114	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	4	Không	
115	Cấp giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	3	Không	Công nghiệp hỗ trợ
116	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	3	Không	Khuyến công
117	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	3	Không	An toàn thực phẩm
118	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	3	Không	
119	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong siêu thị và trung tâm thương mại	3	Không	

Phụ lục III

**DANH MỤC 66 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Cấp giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo	2	Không	Đường bộ
2	Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	4	Không	
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	2	Không	
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	2	Không	
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	2	Không	
6	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	4	Có	
7	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	4	Có	
8	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố	2	Không	
9	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2	Không	
10	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	2	Không	
11	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
12	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	3	Không	
13	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	3	Không	
14	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	4	Không	
15	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác	4	Không	
16	Gia hạn chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ	4	Không	
17	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ	3	Không	
18	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ	4	Không	
19	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
20	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác	4	Không	
21	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút đầu nổi tạm thời có thời hạn vào quốc lộ	3	Không	
22	Cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	4	Không	
23	Cấp lại giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy phép kinh doanh hoặc giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	4	Không	
24	Cấp lại giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	4	Không	
25	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	4	Không	
26	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	4	Không	
27	Đăng ký khai thác tuyến	4	Không	
28	Cấp lại giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
29	Cấp giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam	4	Không	
30	Gia hạn giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt nam cho phương tiện của Lào và Campuchia	4	Không	
31	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	2	Không	
32	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	2	Không	
33	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	2	Không	
34	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác	2	Không	
35	Cấp giấy phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện	4	Không	
36	Cấp lại giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện	4	Không	
37	Gia hạn giấy phép liên vận Việt - Lào và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	4	Không	
38	Cấp giấy phép liên vận Việt Nam – Campuchia	4	Không	
39	Gia hạn giấy phép liên vận Campuchia - Việt Nam cho phương tiện Campuchia tại Việt Nam	4	Không	
40	Đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	3	Không	
41	Cấp mới giấy phép lái xe	2	Không	
42	Cấp lại giấy phép lái xe	2	Không	
43	Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	2	Không	
44	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
45	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài	2	Không	
46	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	2	Không	
47	Cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	2	Không	
48	Cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	4	Không	
49	Cấp giấy phép xe tập lái	2	Không	
50	Cấp lại giấy phép xe tập lái	4	Không	
51	Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô	3	Không	
52	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	3	Không	
53	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	2	Không	
54	Cấp giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động	2	Không	
55	Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động	2	Không	
56	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	4	Có	Đường Thủy nội địa
57	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	4	Có	
58	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
59	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	4	Có	
60	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	4	Có	
61	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	2	Không	
62	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	2	Không	
63	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	2	Không	
64	Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	4	Không	Hoạt động xây dựng
65	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	4	Có	
66	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	4	Có	

Phụ lục IV
DANH MỤC 84 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	2	Không	Giáo dục trung học
2	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	4	Không	
3	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	2	Không	
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông	2	Không	
5	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)	2	Không	
6	Tuyển sinh trung học phổ thông	4	Không	
7	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	4	Không	
8	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	3	Không	
9	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	2	Không	Giáo dục dân tộc
10	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	2	Không	
11	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
12	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường)	2	Không	
13	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên	2	Không	Giáo dục thường xuyên
14	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	2	Không	
15	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên	2	Không	
16	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	2	Không	
17	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục	2	Không	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác
18	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	2	Không	
19	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	3	Không	
20	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên	2	Không	
21	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	2	Không	
22	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương	2	Không	
23	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học	4	Không	
24	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	4	Không	
25	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
26	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	2	Không	
27	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)	4	Không	
28	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	2	Không	
29	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục	2	Không	
30	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	2	Không	
31	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	2	Không	
32	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	2	Không	
33	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	4	Không	
34	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	4	Không	
35	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	4	Không	
36	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
37	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	4	Không	
38	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục	4	Không	Kiểm định chất lượng giáo dục
39	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	4	Không	
40	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	4	Không	
41	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	4	Không	
42	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia	4	Không	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
43	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	4	Không	
44	Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia	4	Không	
45	Xếp hạng trung tâm giáo dục thường xuyên	2	Không	
46	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	2	Không	
47	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	2	Không	
48	Đăng ký hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt đối với sinh viên học các ngành đào tạo giáo viên tại các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng được phép đào tạo giáo viên	2	Không	
49	Xét, cấp học bổng chính sách	2	Không	
50	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	3	Không	
51	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
52	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số	3	Không	
53	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người	3	Không	
54	Đề nghị miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em, học sinh, sinh viên	3	Không	
55	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	2	Không	Đào tạo với nước ngoài
56	Phê duyệt liên kết giáo dục	2	Không	
57	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục	2	Không	
58	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết	2	Không	
59	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	Không	
60	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	Không	
61	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	2	Không	
62	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
63	Cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	Không	
64	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	Không	
65	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	Không	
66	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	Không	
67	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	2	Có	Thi, tuyển sinh
68	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT)	4	Không	
69	Xét đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông	2	Không	
70	Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông	2	Không	
71	Phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông	2	Không	
72	Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học	2	Không	
73	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
74	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	3	Có	Văn bằng, chứng chỉ
75	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	2	Không	
76	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	2	Có	
77	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	2	Không	Giáo dục nghề nghiệp
78	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm	2	Không	
79	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm)	2	Không	
80	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	2	Không	
81	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	2	Không	
82	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	2	Không	
83	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục	2	Không	
84	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)	2	Không	

Phụ lục V
DANH MỤC 50 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Công bố sử dụng dấu định lượng	2	Không	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng
2	Điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	2	Không	
3	Đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn	2	Không	
4	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	4	Có	
5	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	3	Có	
6	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	2	Không	
7	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	4	Có	
8	Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
9	Cấp mới giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	2	Không	
10	Cấp bổ sung giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	2	Không	
11	Cấp lại giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.	2	Không	
12	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ	2	Không	
13	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	2	Không	
14	Thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	2	Không	
15	Cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	2	Không	
16	Đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	2	Không	
17	Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
18	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	4	Không	Hoạt động khoa học và công nghệ
19	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	3	Không	
20	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	2	Không	
21	Hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	2	Không	
22	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	4	Có	
23	Hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	2	Không	
24	Cấp lại giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	4	Có	
25	Cấp giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	4	Có	
26	Cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
27	Cấp giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyên giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	2	Không	
28	Thay đổi, bổ sung nội dung giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	4	Có	
29	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	4	Có	
30	Xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	2	Không	
31	Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	2	Không	
32	Thay đổi, bổ sung nội dung giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	4	Có	
33	Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ	2	Không	
34	Hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ	2	Không	
35	Hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	2	Không	
36	Mua sáng chế, sáng kiến	2	Không	
37	Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ (cấp tỉnh)	4	Có	
38	Cấp thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
39	Cấp thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	4	Có	
40	Đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	2	Không	
41	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	3	Không	
42	Cấp giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	2	Có	Sở hữu trí tuệ
43	Cấp lại giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	2	Có	
44	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	4	Không	Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân
45	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	4	Có	
46	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	4	Có	
47	Sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	4	Không	
48	Cấp lại giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	2	Không	
49	Cấp mới và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	4	Có	
50	Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	4	Có	

Phụ lục VI

**DANH MỤC 121 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ
KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	4	Có	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
2	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	4	Có	
3	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	4	Có	
4	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	4	Có	
5	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	4	Có	
6	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	4	Có	
7	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	4	Có	
8	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	4	Có	
9	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	4	Có	
10	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
11	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	4	Có	
12	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	4	Có	
13	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	4	Có	
14	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	4	Có	
15	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	4	Có	
16	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết	4	Có	
17	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	4	Có	
18	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)	4	Không	
19	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	4	Có	
20	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
21	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương	4	Có	
22	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	4	Có	
23	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	4	Có	
24	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	4	Có	
25	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên giấy phép đầu tư,	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
	giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính			
26	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền	4	Có	
27	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	4	Có	
28	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	4	Có	
29	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	4	Có	
30	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	4	Có	
31	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	4	Có	
32	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
33	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	4	Có	
34	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	4	Có	
35	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	4	Có	
36	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	4	Có	
37	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	4	Có	
38	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	4	Có	
39	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	4	Không	
40	Giải thể doanh nghiệp	4	Có	
41	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	4	Có	
42	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
43	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	4	Có	
44	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	4	Không	
45	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	4	Không	
46	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội	4	Không	
47	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	4	Không	
48	Cấp đổi giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	4	Có	
49	Cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	4	Có	
50	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp	4	Có	
51	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
52	Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã	2	Không	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)
53	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	2	Không	
54	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	2	Không	
55	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia	2	Không	
56	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách	2	Không	
57	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất	2	Không	
58	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập	2	Không	
59	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	2	Không	
60	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	2	Không	
61	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	2	Không	
62	Giải thể tự nguyện liên hiệp hợp tác xã	2	Không	
63	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
64	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	2	Không	
65	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	2	Không	
66	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã	2	Không	
67	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	2	Không	Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa
68	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	2	Không	
69	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	2	Không	
70	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	2	Không	
71	Thông báo chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư	2	Không	
72	Đề nghị hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn	2	Không	
73	Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp	2	Không	
74	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh	2	Không	Viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
75	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh	2	Không	
76	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh	2	Không	
77	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	2	Không	Vốn Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài
78	Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương tiếp nhận khoản hỗ trợ ngân sách chung do UBND cấp tỉnh là cơ quan chủ quản	2	Không	
79	Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương tiếp nhận khoản hỗ trợ ngân sách có mục tiêu	2	Không	
80	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	2	Không	
81	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại	2	Không	
82	Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	2	Không	
83	Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hàng năm	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
84	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)	2	Không	Đầu thầu
85	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	2	Không	Đầu tư theo hình thức đối tác công tư
86	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	2	Không	
87	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	2	Không	
88	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	2	Không	
89	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ	2	Không	Đầu tư vào nông nghiệp nông thôn
90	Chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	2	Không	Đầu tư trong nước
91	Điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	2	Không	
92	Chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	2	Không	
93	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	2	Không	
94	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
95	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	2	Không	
96	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	2	Không	
97	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	2	Không	
98	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	2	Không	
99	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	2	Không	
100	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	4	Không	
101	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	2	Không	
102	Ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
103	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	4	Không	
104	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	2	Không	
105	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	2	Không	
106	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	2	Không	
107	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	2	Không	
108	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	2	Không	
109	Cấp lại và hiệu đính thông tin trên giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	4	Không	
110	Đổi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	4	Không	
111	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
112	Rà soát, tổng hợp kết quả thẩm định trình phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình	2	Không	Đấu thầu, thẩm định dự án
113	Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu	2	Không	
114	Rà soát, tổng hợp kết quả thẩm định trình phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình	2	Không	
115	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	2	Không	
116	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn nhà nước ngoài ngân sách	2	Không	
117	Thẩm định, phê duyệt Hồ sơ mời thầu, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ yêu cầu	2	Không	
118	Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn nhà nước ngoài ngân sách	2	Không	
119	Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng đối với dự án sửa chữa, cải tạo, bảo trì, nâng cấp có tổng mức đầu tư dưới 5 tỷ đồng	2	Không	
120	Thẩm định dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng	2	Không	
121	Thẩm định thiết kế, dự toán dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng	2	Không	

Phụ lục VII

**DANH MỤC 76 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG,
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát	2	Không	Người có công
2	Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân bị tạm đình chỉ chế độ ưu đãi	2	Không	
3	Giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ Mất sức lao động	2	Không	
4	Giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng đối với thương binh đồng thời hưởng chế độ bệnh binh	2	Không	
5	Di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng đến nơi cư trú mới	2	Không	
6	Giải quyết chế độ người hưởng chính sách như thương binh	2	Không	
7	Giải quyết trợ cấp tuất hàng tháng đối với vợ (chồng) liệt sỹ lấy chồng hoặc vợ khác	2	Không	
8	Giám định đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh còn sót vết thương	2	Không	
9	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
10	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	4	Không	Bảo trợ xã hội
11	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	4	Không	
12	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	4	Không	
13	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	4	Không	
14	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	2	Không	
15	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	4	Không	
16	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	4	Không	
17	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp	4	Không	
18	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
19	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	4	Không	Giáo dục nghề nghiệp
20	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	4	Không	
21	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp	4	Không	
22	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	2	Không	
23	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	2	Không	
24	Cho phép hoạt động liên kết đào tạo trở lại đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp	2	Không	
25	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tự thực hoạt động không vì lợi nhuận	2	Không	
26	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tự thực, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận	2	Không	
27	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
28	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	2	Không	
29	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	3	Không	
30	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	3	Không	
31	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh	4	Không	
32	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh	4	Không	
33	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh	4	Không	
34	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh	4	Không	
35	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh	4	Không	
36	Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
37	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	4	Không	
38	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	4	Không	
39	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập	4	Không	
40	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	4	Không	
41	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	4	Không	
42	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	4	Không	
43	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	4	Không	
44	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	4	Không	
45	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	4	Không	
46	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	4	Không	Lao động, Tiền lương
47	Cấp giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	4	Không	
48	Gia hạn giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	4	Không	
49	Cấp lại giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	4	Không	
50	Thu hồi giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	3	Không	
51	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	4	Không	
52	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
53	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể	4	Không	
54	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	4	Không	
55	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài	4	Không	
56	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	4	Không	
57	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	4	Không	
58	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập	3	Không	Việc làm, an toàn lao động
59	Đăng ký hợp đồng cá nhân	4	Không	
60	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	4	Không	
61	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài lao động làm việc tại Việt Nam	4	Có	
62	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	4	Có	
63	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	4	Không	
64	Khai báo với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
65	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	4	Không	
66	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	4	Không	
67	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	4	Không	
68	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	4	Có	
69	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
70	Thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	4	Không	
71	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	4	Không	
72	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	4	Không	Phòng, chống tệ nạn xã hội
73	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	4	Không	
74	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	4	Không	
75	Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	4	Không	
76	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	4	Không	

Phụ lục VIII
DANH MỤC 04 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NGOẠI VỤ
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	4	Không	Hội nghị, Hội thảo quốc tế
2	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	4	Không	
3	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	4	Không	
4	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	4	Không	

Phụ lục IX

**DANH MỤC 85 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Hỗ trợ kinh phí đối với tổ chức, hộ gia đình nuôi voi sinh sản	2	Không	Bảo tồn voi
2	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	4	Có	Chăn nuôi và Thú y
3	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	4	Có	
4	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	4	Có	
5	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản (đối với Cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thủy sản giống)	4	Có	
6	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở phải đánh giá lại.	4	Có	
7	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản	2	Có	
8	Cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn hoặc thủy sản)	2	Không	
9	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	2	Có	
10	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	2	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
	(trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận			
11	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	3	Có	
12	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y) cấp tỉnh	3	Có	
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	4	Có	
14	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	4	Có	
15	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	3	Có	
16	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y	4	Có	
17	Kiểm dịch đối với động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm	2	Có	
18	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	3	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
19	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng.	3	Có	
20	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	3	Có	
21	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	3	Có	
22	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	3	Có	
23	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	3	Không	Lâm nghiệp
24	Phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	3	Không	
25	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	3	Không	
26	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý	3	Không	
27	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	4	Có	
28	Xác nhận bảng kê lâm sản	2	Không	
29	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập	3	Không	
30	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
	từ tự nhiên			
31	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng nằm trong phạm vi	2	Không	
32	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES	3	Không	
33	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)	3	Không	
34	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác	3	Không	
35	Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh	2	Không	
36	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh	4	Không	
37	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	4	Không	
38	Công nhận làng nghề	2	Không	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
39	Công nhận nghề truyền thống	2	Không	
40	Công nhận làng nghề truyền thống	2	Không	
41	Hỗ trợ dự án liên kết	2	Không	
42	Công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	3	Không	Nông nghiệp
43	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
44	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	4	Không	Phòng, chống thiên tai
45	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	4	Không	
46	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	4	Không	
47	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	4	Có	Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản
48	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày giấy chứng nhận an toàn thực phẩm hết hạn)	4	Có	
49	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản (trường hợp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên giấy chứng nhận an toàn thực phẩm)	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
50	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	4	Không	Thủy sản
51	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn 02 huyện trở lên)	2	Không	
52	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ 02 huyện trở lên)	2	Không	
53	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)	3	Không	
54	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	4	Có	
55	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	4	Không	
56	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	2	Không	
57	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
58	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	4	Có	Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
59	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	4	Có	
60	Cấp giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	4	Không	
61	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc Bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)	4	Có	
62	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật	2	Có	
63	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	3	Không	
64	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	4	Có	
65	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	4	Có	
66	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	4	Không	
67	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	4	Không	Thủy lợi
68	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	4	Không	
69	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
70	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	4	Không	
71	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh	4	Không	
72	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	Không	
73	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	Không	
74	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ của UBND tỉnh	3	Không	
75	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
76	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	Không	
77	Cấp giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	3	Không	
78	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	Không	
79	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	Không	
80	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
81	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	Không	
82	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	Không	
83	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	Không	
84	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý	3	Không	
85	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý	3	Không	

Phụ lục X
DANH MỤC 97 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Thẩm định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới	2	Không	Chính quyền địa phương
2	Phục vụ việc sử dụng tài liệu của độc giả tại phòng đọc	2	Không	Quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ
3	Cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề lưu trữ	2	Không	
4	Cấp bản sao và chứng thực tài liệu lưu trữ	4	Không	
5	Thi tuyển công chức	2	Không	Công chức, viên chức
6	Thi tuyển viên chức	2	Không	
7	Xét tuyển viên chức	2	Không	
8	Tiếp nhận vào làm viên chức	2	Không	
9	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	2	Không	
10	Xét tuyển công chức	3	Không	
11	Thi nâng ngạch công chức	2	Không	
12	Tiếp nhận vào làm công chức	2	Không	
13	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho gia đình	4	Không	Thi đua khen thưởng
14	Khen thưởng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Đắk Lắk"	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
15	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đối ngoại	4	Không	
16	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đột xuất	4	Không	
17	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	4	Không	
18	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh	4	Không	
19	Tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc	4	Không	
20	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	4	Không	
21	Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh	4	Không	
22	Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	4	Không	Tôn giáo
23	Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	2	Không	
24	Đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	2	Không	
25	Đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	3	Không	
26	Đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích	2	Không	
27	Đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	2	Không	
28	Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
29	Đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	2	Không	
30	Đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	3	Không	
31	Đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	2	Không	
32	Thông báo về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều tỉnh	2	Không	
33	Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	2	Không	
34	Đề nghị tự giải thể của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	2	Không	
35	Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	2	Không	
36	Thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	2	Không	
37	Thông báo tổ chức quyên góp không thuộc quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 19 của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP	2	Không	
38	Đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
39	Thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	3	Không	
40	Thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	4	Không	
41	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	3	Không	
42	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	2	Không	
43	Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	4	Không	
44	Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	2	Không	
45	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	2	Không	
46	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
47	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	4	Không	
48	Thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành	3	Không	
49	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	4	Không	
50	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	2	Không	
51	Đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	3	Không	
52	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	2	Không	
53	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	4	Không	
54	Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	4	Không	
55	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
56	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	3	Không	
57	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	3	Không	
58	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	4	Không	Tổ chức phi chính phủ
59	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên hội đồng quản lý quỹ	4	Không	
60	Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	4	Không	
61	Thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ	4	Không	
62	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	4	Không	
63	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động	4	Không	
64	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	4	Không	
65	Đổi tên quỹ	4	Không	
66	Tự giải thể quỹ	4	Không	Quản lý nhà nước về hội
67	Hội tự giải thể	4	Không	
68	Cho phép hội đặt văn phòng đại diện	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
69	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	4	Không	
70	Đổi tên hội	4	Không	
71	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	4	Không	
72	Phê duyệt điều lệ hội	4	Không	
73	Thành lập hội	4	Không	
74	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	4	Không	Tổ chức, biên chế
75	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	4	Không	
76	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	4	Không	
77	Thẩm định đề án vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	2	Không	
78	Thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	2	Không	
79	Thẩm định thành lập tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	4	Không	
80	Thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	4	Không	
81	Thẩm định giải thể tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	4	Không	
82	Thẩm định đề án vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	2	Không	
83	Thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
84	Thẩm định số lượng người làm việc thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương	4	Không	
85	Thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương	4	Không	
86	Xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	2	Không	Quản lý nhà nước về công tác thanh niên
87	Giải thể tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	2	Không	
88	Thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	2	Không	
89	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	4	Không	Bảo trợ xã hội
90	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	4	Không	
91	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	4	Không	Giáo dục thường xuyên
92	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên	4	Không	
93	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	4	Không	
94	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh	4	Không	
95	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	4	Không	Giáo dục và Đào tạo
96	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	4	Không	
97	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	4	Không	

Phụ lục XI

DANH MỤC 34 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Cấp giấy phép xuất bản bản tin	4	Không	Báo chí
2	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	4	Không	
3	Cho phép hợp báo (trong nước)	4	Không	
4	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	4	Có	Xuất bản, In và Phát hành
5	Cấp giấy phép hoạt động in	4	Không	
6	Cấp lại giấy phép hoạt động in	4	Không	
7	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	4	Không	
8	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	4	Không	
9	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	4	Không	
10	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	4	Không	
11	Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	4	Không	
12	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
13	Đăng ký hoạt động cơ sở in	4	Không	
14	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở	4	Không	
15	Đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu	4	Không	
16	Chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu	4	Không	
17	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	4	Không	Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử
18	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ý thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	4	Không	
19	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	4	Không	
20	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	4	Không	
21	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	4	Không	
22	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	4	Không	
23	Thông báo thay đổi chủ sở hữu; địa chỉ trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
24	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	4	Không	
25	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	4	Không	
26	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt	4	Không	
27	Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động); thể loại trò chơi (G2, G3, G4); thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	4	Không	
28	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
29	Cấp giấy phép buru chính	4	Có	Buru chính
30	Sửa đổi, bổ sung giấy phép buru chính	4	Có	
31	Cấp lại giấy phép buru chính khi hết hạn	4	Có	
32	Cấp lại giấy phép buru chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	4	Có	
33	Cấp văn bản xác nhận văn bản thông báo hoạt động buru chính	4	Có	
34	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động buru chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	4	Có	

Phụ lục XII

**DANH MỤC 05 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Đăng ký mã số cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách	4	Không	Tài chính - Ngân sách
2	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội	2	Không	Quản lý công sản
3	Mua hóa đơn lẻ	4	Không	
4	Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	2	Không	
5	Mua quyền hóa đơn	4	Không	

Phụ lục XIII

DANH MỤC 92 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	4	Không	Đất đai
2	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	4	Không	
3	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	2	Không	
4	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
	nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao			
5	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức	2	Không	
6	Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	4	Không	
7	Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	3	Không	
8	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	2	Không	
9	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	2	Không	
10	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
11	Đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất vào giấy chứng nhận đã cấp	2	Không	
12	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	2	Không	
13	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	2	Không	
14	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
15	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận	2	Không	
16	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	2	Không	
17	Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	2	Không	
18	Cấp lại giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của giấy chứng nhận do bị mất	2	Không	
19	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	3	Không	
20	Đính chính giấy chứng nhận đã cấp	2	Không	
21	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	4	Không	
22	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	2	Không	
23	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
24	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	2	Không	
25	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	2	Không	
26	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	2	Không	
27	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất	2	Không	
28	Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	3	Không	
29	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	2	Không	
30	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	2	Không	
31	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	3	Không	
32	Đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất vào giấy chứng nhận đã cấp	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
33	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	2	Không	
34	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	2	Không	
35	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận	2	Không	
36	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
	vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận			
37	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	2	Không	
38	Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	2	Không	
39	Cấp lại giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của giấy chứng nhận do bị mất	3	Không	
40	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	3	Không	
41	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	2	Không	
42	Đính chính giấy chứng nhận đã cấp	2	Không	
43	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	2	Không	
44	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	3	Không	
45	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	2	Không	
46	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
47	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	2	Không	
48	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	2	Không	
49	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận thực hiện đồng thời với thủ tục chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng, tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận	2	Không	
50	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu thực hiện đồng thời với thủ tục chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng, tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
51	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận thực hiện đồng thời với thủ tục với thủ tục Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	2	Không	
52	Đính chính giấy chứng nhận đã cấp thực hiện đồng thời với thủ tục Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	2	Không	
53	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu thực hiện đồng thời với thủ tục Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	2	Không	
54	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện đồng thời với thủ tục chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng, tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận	2	Không	
55	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện đồng thời với	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
	thủ tục Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất			
56	Thẩm định tờ khai nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp	4	Có	Môi trường
57	Cấp, điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản; cấp giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư công trình	2	Có	Khoáng sản
58	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch	2	Không	
59	Chấp thuận tiến hành khảo sát tại thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	4	Không	
60	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	2	Có	
61	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt	2	Có	
62	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản	2	Có	
63	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản	2	Có	
64	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	2	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
65	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản	2	Có	
66	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản	2	Có	
67	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	2	Có	
68	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	2	Có	
69	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	2	Có	
70	Đóng cửa mỏ khoáng sản	2	Không	
71	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	2	Có	
72	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	2	Có	
73	Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	2	Không	
74	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất	4	Không	Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn
75	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất	3	Không	
76	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất	4	Không	
77	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất	4	Không	
78	Cấp giấy phép khai thác sử dụng nước mặt	2	Không	
79	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt	2	Không	
80	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước	2	Không	
81	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép xả nước thải vào nguồn nước	2	Không	
82	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
83	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	4	Không	
84	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	2	Không	
85	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước	4	Không	
86	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước	2	Không	
87	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	2	Không	
88	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	2	Không	
89	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	2	Không	
90	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh)	4	Không	
91	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành cấp tỉnh	4	Không	
92	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành (cấp tỉnh)	4	Không	

Phụ lục XIV

**DANH MỤC 129 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	2	Không	Bồi thường
2	Phục hồi danh dự	2	Không	
3	Xác định cơ quan giải quyết bồi thường	3	Không	
4	Bổ nhiệm công chứng viên	2	Có	Công chứng
5	Bổ nhiệm lại công chứng viên	2	Có	
6	Cấp lại Thẻ Công chứng viên	3	Có	
7	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	4	Không	
8	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	2	Không	
9	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	3	Có	
10	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	4	Có	
11	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	2	Có	
12	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	4	Không	
13	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
14	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	2	Có	
15	Hợp nhất Văn phòng công chứng	2	Không	
16	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	2	Không	
17	Sáp nhập Văn phòng công chứng	2	Không	
18	Thành lập Văn phòng công chứng	4	Có	
19	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	3	Có	
20	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng	2	Có	
21	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	2	Có	
22	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	4	Không	
23	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	4	Không	
24	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
25	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	4	Có	Đấu giá tài sản
26	Cấp lại Thẻ đấu giá viên	4	Không	
27	Cấp Thẻ đấu giá viên	4	Không	
28	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	4	Không	
29	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá	2	Có	
30	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	4	Có	
31	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	4	Có	
32	Phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	2	Không	Giám định tư pháp
33	Bỏ nhiệm và cấp Thẻ giám định viên tư pháp	3	Có	
34	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	3	Không	
35	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng giám định tư pháp	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
36	Cấp lại Thẻ giám định viên tư pháp	3	Không	
37	Cấp phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp	4	Không	
38	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	4	Không	
39	Đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	4	Không	
40	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp	4	Không	
41	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	4	Không	
42	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	2	Không	Hòa giải thương mại
43	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	2	Không	
44	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hoà giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
45	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	2	Không	
46	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	2	Không	
47	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	2	Không	
48	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	2	Không	
49	Thay đổi tên gọi trong giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	2	Không	
50	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	2	Không	
51	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	4	Có	Hộ tịch
52	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư	2	Có	Luật sư

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
53	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý	2	Có	
54	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư	2	Có	
55	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	2	Không	
56	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	4	Không	
57	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	2	Có	
58	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	2	Có	
59	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	4	có	
60	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	2	Có	
61	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	4	Có	
62	Hợp nhất công ty luật	2	Không	
63	Sáp nhập công ty luật	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
64	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	3	Có	
65	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	3	Có	
66	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	3	Có	
67	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	2	Có	
68	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	2	Có	
69	Thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	2	Có	Lý lịch tư pháp
70	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	3	Có	
71	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)	2	Không	
72	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	2	Không	
73	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	2	Không	Nuôi con nuôi
74	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
75	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	2	Không	
76	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dưỡng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	2	Không	
77	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	2	Không	
78	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	4	Có	Quản tài viên, quản lý, thanh lý tài sản
79	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	2	Không	
80	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	2	Không	
81	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	2	Không	
82	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	4	Không	
83	Cấp giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	2	Không	Quốc tịch
84	Cấp giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	3	Không	
85	Nhập quốc tịch Việt Nam	2	Không	
86	Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	2	Không	
87	Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	2	Không	
88	Cấp lại Thẻ tư vấn viên pháp luật	2	Không	Tư vấn pháp luật

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
89	Cấp Thẻ tư vấn viên pháp luật	3	Không	
90	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	2	Không	
91	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	2	Không	
92	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	2	Không	
93	Thu hồi Thẻ tư vấn viên pháp luật	4	Không	
94	Bỏ nhiệm lại Thừa phát lại	2	Có	Thừa phát lại
95	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	3	Không	
96	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	4	Không	
97	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	4	Không	
98	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại	4	Có	
99	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	3	Không	
100	Bỏ nhiệm Thừa phát lại	2	Có	
101	Cấp lại Thẻ thừa phát lại	2	Không	
102	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ thừa phát lại	3	Không	
103	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	4	Không	
104	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
105	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	4	Không	
106	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	3	Không	
107	Miễn nhiệm Thừa phát lại (trong trường hợp được miễn nhiệm)	2	Không	
108	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại	3	Không	
109	Thay đổi nơi tập sự hành nghề thừa phát lại	4	Không	
110	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	4	Có	Trọng tài thương mại
111	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	2	Có	
112	Thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2	Có	
113	Thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài; thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	2	Có	
114	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	2	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
115	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	2	Có	
116	Cấp lại giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	2	Không	Trợ giúp pháp lý
117	Chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý	2	Không	
118	Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	2	Không	
119	Thay đổi nội dung giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	2	Không	
120	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	4	Không	
121	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	2	Không	Quản lý đất đai
122	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	2	Không	
123	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai	2	Không	
124	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu	2	Không	
125	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
126	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký	2	Không	
127	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	2	Không	
128	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	2	Không	
129	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên giấy chứng nhận	2	Không	

Phụ lục XV

**DANH MỤC 151 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA,
THỂ THAO VÀ DU LỊCH CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	4	Không	Văn hóa
2	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	4	Không	
3	Xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	4	Không	
4	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	4	Không	
5	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	4	Không	
6	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	4	Không	
7	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	3	Không	
8	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	3	Không	
9	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	4	Không	
10	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
11	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	4	Không	
12	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	4	Không	
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	4	Không	
14	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	4	Không	
15	Thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	4	Không	
16	Cấp giấy phép phổ biến phim (- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liên kê, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện: + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến)	3	Có	Điện ảnh
17	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)	3	Có	
18	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thảm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	4	Không	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
19	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thảm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	4	Không	
20	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
21	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	3	Không	
22	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	3	Không	
23	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	3	Không	
24	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	3	Không	
25	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	3	Không	
26	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	3	Không	
27	Cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	3	Không	
28	Cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	3	Không	
29	Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	4	Không	
30	Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	3	Có	Nghệ thuật biểu diễn

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
31	Tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	3	Không	
32	Tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	3	Không	
33	Ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	3	Không	
34	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	3	Không	Văn hóa cơ sở
35	Thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	3	Không	
36	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	3	Có	
37	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	4	Có	
38	Cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	3	Có	
39	Cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	4	Có	
40	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	4	Không	
41	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	4	Không	
42	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	4	Có	
43	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
44	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	4	Có	
45	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện	4	Không	
46	Thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện	4	Không	
47	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)	3	Có	
48	Cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)	3	Có	
49	Công nhận lần đầu Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới	4	Không	
50	Công nhận lần đầu Cơ quan đạt chuẩn văn hóa, Đơn vị đạt chuẩn văn hóa, Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	4	Không	
51	Xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm	4	Không	
52	Công nhận lại Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới	4	Không	
53	Công nhận lần đầu Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị	4	Không	
54	Công nhận lại Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị	4	Không	
55	Xét tặng giấy khen Khu dân cư văn hóa	3	Không	
56	Công nhận lại Cơ quan đạt chuẩn văn hóa, Đơn vị đạt chuẩn văn hóa, Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	4	Không	
57	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	3	Không	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
58	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức cấp tỉnh	3	Không	ngành văn hóa
59	Phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	3	Có	
60	Phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	3	Có	
61	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	3	Có	
62	Thông báo thành lập đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	4	Không	Thư viện
63	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	4	Không	
64	Thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	4	Không	
65	Thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	3	Không	
66	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
67	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	4	Không	
68	Thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	4	Không	
69	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	4	Không	
70	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	4	Không	
71	Cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo	3	Không	Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ
72	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	3	Không	Gia đình
73	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	3	Không	
74	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	3	Không	
75	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
76	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	3	Không	
77	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	3	Không	
78	Xét tặng giấy khen Gia đình văn hóa	3	Không	
79	Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	3	Không	
80	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	4	Không	
81	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	4	Không	
82	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	4	Không	
83	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	4	Không	
84	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	4	Không	
85	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	4	Không	
86	Cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
87	Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	3	Không	
88	Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	3	Không	
89	Cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	3	Không	
90	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	3	Không	
91	Cấp Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	3	Không	
92	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng	4	Có	Thẻ dực thể thao
93	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	4	Có	
94	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	4	Có	
95	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	4	Có	
96	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	4	Có	
97	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	4	Có	
98	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
99	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	4	Không	
100	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	4	Có	
101	Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	4	Không	
102	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	4	Có	
103	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	4	Có	
104	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	4	Có	
105	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	4	Có	
106	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	4	Có	
107	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	4	Có	
108	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	4	Có	
109	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
110	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	4	Có	
111	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	4	Có	
112	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	4	Có	
113	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & Snooker	4	Có	
114	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	4	Có	
115	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	4	Có	
116	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	4	Có	
117	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	4	Có	
118	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	4	Có	
119	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí	4	Có	
120	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
121	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam	4	Có	
122	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	4	Có	
123	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	4	Có	
124	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	4	Có	
125	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	3	Không	
126	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	3	Không	Du lịch
127	Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	3	Không	
128	Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	3	Không	
129	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	4	Không	
130	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	4	Không	
131	Điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	3	Không	
132	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	3	Không	
133	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	3	Không	
134	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
135	Cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	4	Không	
136	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: Hạng 1 sao, 2 sao, 3 đối với cơ sở lưu trú du lịch (khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch)	3	Không	
137	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	3	Không	
138	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	3	Không	
139	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	3	Không	
140	Công nhận điểm du lịch	4	Không	
141	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	3	Không	
142	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	4	Không	
143	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	3	Không	
144	Công nhận khu du lịch cấp tỉnh	4	Không	
145	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
146	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	3	Không	
147	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	4	Không	
148	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	3	Không	
149	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	3	Không	
150	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	3	Không	
151	Gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	3	Không	

Phụ lục XVI
DANH MỤC 51 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)	2	Không	Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng
2	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư	2	Không	Kinh doanh bất động sản
3	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	2	Không	
4	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản: Do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng hoặc cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do hết hạn (hoặc gần hết hạn)	2	Không	
5	Gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài	2	Không	Nhà ở và công sở
6	Thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	2	Không	
7	Công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư	2	Không	
8	Công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
9	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	2	Không	
10	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh	3	Không	
11	Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)	4	Không	
12	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, thuê mua	4	Không	
13	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	2	Không	
14	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	2	Không	
15	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	4	Không	Hoạt động xây dựng
16	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	4	Không	
17	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	4	Không	
18	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
	hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)			
19	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	4	Không	
20	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	4	Không	
21	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	4	Không	
22	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	4	Không	
23	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
24	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	4	Không	
25	Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	4	Có	
26	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)	4	Có	
27	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	4	Có	
28	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	4	Có	
29	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân người nước ngoài	4	Không	
30	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	4	Không	
31	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	4	Không	
32	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	4	Không	
33	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)	4	Không	
34	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	4	Không	
35	Công bố hợp quy các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	4	Có	Vật liệu xây dựng

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
36	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	4	Không	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc
37	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	4	Không	
38	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	4	Không	
39	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh	2	Không	Quản lý chất lượng công trình xây dựng
40	Cho ý kiến về việc các công trình hết thời hạn sử dụng nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	2	Không	
41	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	4	Không	Quy hoạch kiến trúc
42	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong chứng chỉ hành nghề kiến trúc)	4	Không	
43	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề	4	Không	
44	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	4	Không	
45	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	4	Không	
46	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
47	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	4	Không	Hoạt động xây dựng
48	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	4	Không	
49	Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	2	Không	Nhà ở
50	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	2	Không	
51	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trồng trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	2	Không	

Phụ lục XVII
DANH MỤC 130 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	3	Không	Giám định y khoa
2	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	3	Không	
3	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	3	Không	
4	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất	3	Không	
5	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	3	Không	
6	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	3	Không	
7	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	3	Không	
8	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	3	Không	
9	Khám giám định tổng hợp	3	Không	
10	Khám GDYK lần đầu đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
11	Khám GDYK lần đầu đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	3	Không	
12	Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố hoặc Trung tâm giám định y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện	3	Không	
13	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	3	Không	
14	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	3	Không	
15	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	3	Không	
16	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	3	Không	
17	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật	3	Không	
18	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
19	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	3	Không	
20	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác	3	Không	
21	Khám giám định đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác	3	Không	
22	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	3	Không	
23	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	3	Không	
24	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	3	Không	An toàn thực phẩm - Dinh dưỡng
25	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
26	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	3	Không	
27	Xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	3	Không	
28	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	Khám bệnh, chữa bệnh
29	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
30	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	3	Không	
31	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	3	Không	
32	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
33	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
34	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	3	Không	
35	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
36	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
37	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
38	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
39	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
40	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
41	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
42	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
43	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
44	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
45	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
46	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	3	Không	
47	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	4	Không	
48	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	3	Không	
49	Cho phép đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	3	Không	
50	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	3	Không	
51	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
52	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
53	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
54	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
55	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
56	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
57	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	3	Không	
58	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	3	Không	
59	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	3	Không	
60	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	3	Không	
61	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
62	Cấp giấy phép hoạt động đối với khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo với trạm xá, trạm y tế cấp xã	3	Không	
63	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	3	Không	
64	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	3	Không	
65	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	3	Không	
66	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn	3	Không	
67	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	3	Không	
68	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
69	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
70	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	3	Không	
71	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	3	Không	
72	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	3	Không	
73	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	3	Không	
74	Cấp lại giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
75	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	4	Không	
76	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	4	Không	
77	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	4	Không	
78	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e khoản 1, Điều 11, Thông tư số 03/2018/TT-BYT	3	Không	Dược phẩm
79	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
80	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	3	Không	
81	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	3	Không	
82	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh hoặc phạm vi kinh doanh dược mà có thay đổi điều kiện kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	3	Không	
83	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	3	Không	
84	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	3	Không	
85	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc	3	Không	
86	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d khoản 1, Điều 11, Thông tư số 02/2018/TT-BYT	3	Không	
87	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	4	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
88	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	4	Không	
89	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	3	Không	
90	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	3	Không	
91	Cấp lần đầu và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	3	Không	
92	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	3	Không	
93	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ	3	Không	
94	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
95	Cấp Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề được bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề được	3	Không	
96	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
97	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	3	Không	
98	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	3	Không	
99	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	3	Không	
100	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	3	Không	
101	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	Mỹ phẩm
102	Cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện sản xuất mỹ phẩm	3	Không	
103	Cấp lại giấy chứng nhận đủ Điều kiện sản xuất mỹ phẩm	3	Không	
104	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ Điều kiện sản xuất mỹ phẩm	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
105	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	4	Không	Dược phẩm
106	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	4	Không	
107	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại khoản 2, Điều 21, Thông tư số 09/2015/TT-BYT	4	Không	
108	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	4	Không	
109	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	2	Không	
110	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	4	Không	Y tế dự phòng
111	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	4	Không	
112	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	3	Không	
113	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	4	Không	
114	Công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	4	Không	
115	Công bố đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đối với cơ sở y tế thuộc thẩm quyền Sở Y tế	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
116	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	4	Không	
117	Thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS	3	Không	
118	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	3	Không	
119	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	3	Không	
120	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	3	Không	
121	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ	3	Không	Trang thiết bị y tế
122	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	4	Có	
123	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D	4	Có	
124	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	4	Có	
125	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	4	Có	
126	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	4	Có	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
127	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	Phòng chống HIV/AIDS
128	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
129	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Không	
130	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	3	Không	

Phụ lục XVIII

**DANH MỤC 05 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA THANH TRA TỈNH
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Tiếp công dân tại cấp tỉnh	2	Không	Tiếp công dân
2	Xử lý đơn tại cấp tỉnh	2	Không	Xử lý đơn thư
3	Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh	2	Không	Giải quyết khiếu nại
4	Giải quyết khiếu nại lần 2 tại cấp tỉnh	2	Không	
5	Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh	2	Không	Giải quyết tố cáo

Phụ lục XIX

DANH MỤC 34 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	2	Không	Quản lý đầu tư
2	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	2	Không	
3	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	2	Không	
4	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	2	Không	
5	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	2	Không	
6	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	2	Không	
7	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	2	Không	
8	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
9	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	2	Không	
10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	2	Không	
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	2	Không	
12	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	2	Không	
13	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	2	Không	
14	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
15	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	2	Không	
16	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	2	Không	
17	Ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	4	Không	
18	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	2	Không	
19	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	4	Không	
20	Cấp lại hoặc hiệu đính giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	4	Không	
21	Đổi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	4	Không	
22	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	2	Không	Quy hoạch xây dựng

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
23	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	2	Không	
24	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	2	Không	
25	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	2	Không	
26	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	2	Không	
27	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
28	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	2	Không	
29	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	2	Không	
30	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	4	Không	Lao động, tiền lương
31	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	4	Không	Thương mại, quốc tế
32	Điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	4	Không	
33	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	4	Không	
34	Gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	4	Không	

Phụ lục XX

**DANH MỤC 42 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÔNG AN TỈNH
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Cấp Căn cước công dân khi chưa có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại Công an cấp tỉnh	2	Không	Cấp, quản lý căn cước công dân
2	Cấp Căn cước công dân khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại Công an cấp tỉnh	2	Không	
3	Cấp đổi Căn cước công dân cấp tỉnh	2	Không	
4	Cấp lại Căn cước công dân cấp tỉnh	2	Không	
5	Khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu Căn cước công dân	2	Không	
6	Khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	2	Không	
7	Xác nhận số Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân	2	Không	Đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ
8	Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu (thực hiện ở cấp tỉnh)	3	Không	
9	Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu (thực hiện ở Công an huyện Cư M'gar)	3	Không	
10	Đổi giấy chứng nhận đăng lý xe, biển số xe	3	Không	
11	Cấp lại giấy chứng nhận đăng lý xe, biển số xe	3	Không	Phòng cháy, chữa cháy
12	Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	2	Không	
13	Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy	2	Không	
14	Kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
15	Cấp giấy chứng nhận Kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy	2	Không	
16	Kiểm định và Cấp giấy chứng nhận Kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy	2	Không	
17	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	2	Không	
18	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	2	Không	
19	Cấp đổi giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	2	Không	
20	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy (thực hiện ở cấp tỉnh)	3	Không	
21	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy, (thực hiện ở Công an huyện Cư M'gar)	2	Không	
22	Đổi giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	3	Không	
23	Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	2	Không	
24	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy (thực hiện ở Công an huyện Cư M'gar)	2	Không	
25	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy (thực hiện ở cấp tỉnh)	2	Không	
26	Cấp đổi giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy	3	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
27	Cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy	3	Không	
28	Phê duyệt phương án phòng cháy, chữa cháy của cơ sở	3	Không	
29	Cấp giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp), (thực hiện ở cấp tỉnh)	3	Không	
30	Cấp giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp), (thực hiện ở Công an huyện Cư M'gar)	2	Không	
31	Cấp lại giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp), (thực hiện ở cấp tỉnh)	3	Không	
32	Cấp lại giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp), (thực hiện ở Công an huyện Cư M'gar)	2	Không	
33	Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân	2	Không	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
34	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện	2	Không	Quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự
35	Cấp đổi giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện	2	Không	
36	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện	2	Không	
37	Đăng ký mẫu con dấu mới	2	Không	Đăng ký, quản lý con dấu
38	Đăng ký lại mẫu con dấu	2	Không	
39	Đăng ký thêm con dấu	2	Không	
40	Đăng ký dấu nổi, dấu thu nhỏ, dấu xi	2	Không	
41	Đổi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu	2	Không	
42	Giao nộp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng con dấu	2	Không	

Phụ lục XXI
DANH MỤC 195 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
1	Đăng ký tổ chức lễ hội	4	Không	Văn hóa cơ sở
2	Thông báo tổ chức lễ hội	4	Không	
3	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	3	Không	
4	Cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	3	Không	
5	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	4	Không	
6	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	4	Không	
7	Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	3	Không	
8	Xét tặng giấy khen Gia đình văn hóa	3	Không	
9	Thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ công cộng	3	Không	Thư viện

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
10	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	3	Không	
11	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	4	Không	
12	Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	4	Không	Gia đình
13	Xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm	4	Không	
14	Xét tặng giấy khen Khu dân cư văn hóa	3	Không	
15	Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	4	Không	
16	Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới	4	Không	
17	Công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	4	Không	
18	Công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	4	Không	
19	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	3	Không	
20	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	3	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
21	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	3	Không	
22	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	3	Không	
23	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	3	Không	
24	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	3	Không	
25	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	4	Không	Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử
26	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	4	Không	
27	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	4	Không	
28	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	4	Không	
29	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	4	Không	Xuất bản, In và Phát hành
30	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	4	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
31	Thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	2	Không	
32	Thẩm định việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	2	Không	Tổ chức, biên chế
33	Thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	2	Không	
34	Thi tuyển viên chức	2	Không	
35	Xét tuyển viên chức	2	Không	
36	Xét tuyển đặc cách viên chức	2	Không	
37	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	2	Không	
38	Thành lập hội	4	Không	Tổ chức phi chính phủ
39	Phê duyệt Điều lệ hội	4	Không	
40	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	4	Không	
41	Hội tự giải thể	4	Không	
42	Đổi tên hội	4	Không	
43	Tặng giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	4	Không	Thi đua khen thưởng
44	Tặng danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"	4	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
45	Tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"	4	Không	
46	Tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến"	4	Không	
47	Tặng giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề	4	Không	
48	Tặng giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích đợt xuất	4	Không	
49	Tặng giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về khen thưởng đối ngoại	4	Không	
50	Tặng giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về khen thưởng cho gia đình	4	Không	
51	Thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	3	Không	Tín ngưỡng tôn giáo
52	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	4	Không	
53	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	4	Không	
54	Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện.	4	Không	
55	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	3	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
56	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	3	Không	
57	Thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	3	Không	
58	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	3	Không	
59	Trình tự thủ tục lập Sổ theo dõi cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	2	Không	Chính sách người có công
60	Di chuyển hài cốt liệt sỹ	2	Không	
61	Hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sỹ	2	Không	
62	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	2	Không	Bảo trợ xã hội
63	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	2	Không	
64	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	3	Không	
65	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	3	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
66	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	3	Không	
67	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội cấp	3	Không	
68	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	3	Không	
69	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	3	Không	
70	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	3	Không	
71	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	3	Không	
72	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	3	Không	
73	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	3	Không	
74	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	3	Không	
75	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	3	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
76	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	3	Không	
77	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	3	Không	
78	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân	2	Không	
79	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	2	Không	Đất đai
80	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	2	Không	
81	Thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân	2	Không	
82	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện	2	Không	
83	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	3	Không	Hộ tịch
84	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	2	Không	
85	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	3	Không	
86	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	2	Không	
87	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	2	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
88	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	3	Không	
89	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	3	Không	
90	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	3	Không	
91	Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	3	Không	
92	Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	3	Không	
93	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	3	Không	
94	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	3	Không	
95	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	3	Không	
96	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	2	Không	
97	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	2	Không	
98	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	4	Không	Dữ liệu hộ tịch
99	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	3	Không	Bồi thường nhà nước

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
100	Phục hồi danh dự	3	Không	
101	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	2	Không	Chứng thực
102	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	2	Không	
103	Chứng thực việc sửa đổi, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	2	Không	
104	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	2	Không	
105	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	2	Không	
106	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	2	Không	
107	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản	2	Không	
108	Chứng thực hợp đồng giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	2	Không	
109	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật	2	Không	
110	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	2	Không	
111	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	2	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
112	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	4	Không	Khuyến Công
113	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	4	Không	Kinh doanh khí
114	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	4	Không	
115	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	4	Không	
116	Cấp giấy phép bán lẻ rượu	4	Không	Lưu thông hàng hóa trong nước
117	Cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	4	Không	
118	Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	4	Không	
119	Cấp lại giấy phép bán lẻ rượu	4	Không	
120	Cấp lại giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	4	Không	
121	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	4	Không	
122	Cấp sửa đổi bổ sung giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	4	Không	
123	Cấp sửa đổi, bổ sung Cấp giấy phép bán lẻ rượu	4	Không	
124	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	4	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
125	Điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh đối với công trình lập sinh thuộc dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư)	2	Không	Lâm nghiệp
126	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư)	2	Không	
127	Xác nhận bảng kê lâm sản	2	Không	
128	Hỗ trợ dự án liên kết	2	Không	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn
129	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	2	Không	Thủy sản
130	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	2	Không	
131	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp	2	Không	Thủy lợi
132	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện	2	Không	
133	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện (trên địa bàn từ 2 xã trở lên)	2	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
134	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	2	Không	
135	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện	2	Không	
136	Thẩm định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật	2	Không	
137	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với Hộ kinh doanh	4	Không	Tài chính - Kế hoạch
138	Thay đổi nội dung đăng ký Hộ kinh doanh	4	Không	
139	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký Hộ kinh doanh (do mất, rách, nát)	4	Không	
140	Chấm dứt kinh doanh của Hộ kinh doanh	4	Không	
141	Tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh	4	Không	
142	Đăng ký kinh doanh cho hợp tác xã	3	Không	
143	Thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	3	Không	
144	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã	2	Không	
145	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các dự án thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp huyện	2	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
146	Phê duyệt hồ sơ yêu cầu và kế hoạch đấu thầu công trình thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp huyện	2	Không	
147	Thẩm định hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời thầu công trình thuộc thẩm quyền quyết định Ủy ban nhân dân cấp huyện	2	Không	
148	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu công trình thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp huyện	2	Không	
149	Giải thể tự nguyện hợp tác xã	2	Không	
150	Thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	2	Không	
151	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	2	Không	Hoạt động xây dựng
152	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp Trung ương, cấp tỉnh	4	Không	
153	Điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp Trung ương, cấp tỉnh	4	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
154	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp Trung ương, cấp tỉnh	4	Không	
155	Cấp giấy phép di dời đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp Trung ương, cấp tỉnh	4	Không	
156	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp Trung ương, cấp tỉnh	4	Không	
157	Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của cấp Trung ương, cấp tỉnh	4	Không	
158	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	2	Không	Quy hoạch kiến trúc
159	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	2	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
160	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thực	2	Không	Giáo dục và Đào tạo
161	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	2	Không	
162	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	2	Không	
163	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	2	Không	
164	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	2	Không	
165	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thực	2	Không	
166	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	2	Không	
167	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	2	Không	
168	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	2	Không	
169	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	2	Không	
170	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	2	Không	
171	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thực	2	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
172	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	2	Không	
173	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	2	Không	
174	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	2	Không	
175	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	2	Không	
176	Tuyển sinh trung học cơ sở	2	Không	
177	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	2	Không	
178	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	2	Không	
179	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	2	Không	
180	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	2	Không	
181	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	2	Không	
182	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	2	Không	
183	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	2	Không	
184	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú	2	Không	
185	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	2	Không	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (mức độ 2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến	Lĩnh vực
186	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	2	Không	
187	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	2	Không	
188	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã	2	Không	
189	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	2	Không	
190	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	2	Không	
191	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn	2	Không	
192	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	2	Không	
193	Hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo	2	Không	
194	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	2	Không	
195	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	2	Không	

Phụ lục XXII
DANH MỤC 102 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công hiện tại (2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Lĩnh vực
1	Cấp thẻ khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi	4	Không	Bảo hiểm y tế
2	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (cấp xã)	3	Không	Bồi thường nhà nước
3	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2	Không	Chứng thực
4	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	2	Không	
5	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	2	Không	
6	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	2	Không	
7	Chứng thực di chúc	2	Không	
8	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	2	Không	
9	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2	Không	
10	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	2	Không	

STT	hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công hiện tại (2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Lĩnh vực
11	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	2	Không	
12	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	2	Không	
13	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	2	Không	
14	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	2	Không	Dân tộc
15	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	2	Không	Đường thủy nội địa
16	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	2	Không	
17	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	2	Không	
18	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	2	Không	
19	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	2	Không	
20	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	2	Không	
21	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	2	Không	

STT	hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công hiện tại (2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Lĩnh vực
22	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	2	Không	
23	Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	2	Không	
24	Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	2	Không	Giải quyết khiếu nại
25	Giải quyết tố cáo tại cấp xã	2	Không	Giải quyết tố cáo
26	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	2	Không	Giáo dục và Đào tạo
27	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	2	Không	
28	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	2	Không	
29	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	2	Không	
30	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	2	Không	
31	Cấp lại Bằng tổ quốc ghi công	2	Không	Người có công
32	Giải quyết chế độ mai táng phí và trợ cấp một lần cho thân nhân người có công với cách mạng từ trần	2	Không	
33	Giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng và trợ cấp một lần đối với người có công giúp đỡ cách mạng	2	Không	
34	Giải quyết chế độ người Hoạt động kháng chiến bị địch bắt, tù đầy	2	Không	
35	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	2	Không	

STT	hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công hiện tại (2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Lĩnh vực
36	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần, hàng tháng đối với bà mẹ Việt Nam anh hùng	2	Không	
37	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sỹ	2	Không	
38	Giải quyết chế độ trợ cấp tuất liệt sỹ	2	Không	
39	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	2	Không	
40	Giải quyết trợ cấp hàng tháng cho người tham gia hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học	2	Không	
41	Giải quyết trợ cấp tuất hàng tháng cho thân nhân người có công với cách mạng từ trần	2	Không	
42	Mua bảo hiểm y tế	2	Không	
43	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	4	Không	Bảo trợ xã hội
44	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	2	Không	
45	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	4	Không	
46	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát hộ cận nghèo trong năm	4	Không	
47	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật	4	Không	
48	Cấp đổi, cấp lại giấy xác nhận khuyết tật	4	Không	
49	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng trợ cấp xã hội hàng tháng	4	Không	

STT	hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công hiện tại (2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Lĩnh vực
50	Hỗ trợ đột xuất chi phí mai táng cho đối tượng trợ cấp đột xuất	4	Không	
51	Trợ giúp đột xuất hỗ trợ lương thực	3	Không	
52	Trợ giúp đột xuất hỗ trợ người bị thương nặng	3	Không	
53	Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	4	Không	Phổ biến, giáo dục pháp luật
54	Công nhận hòa giải viên	4	Không	
55	Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	4	Không	
56	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật	4	Không	
57	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên	4	Không	
58	Thôi làm hòa giải viên	4	Không	Quản lý Đất đai
59	Hòa giải tranh chấp đất đai	2	Không	
60	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	3	Không	Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng
61	Tặng giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho gia đình	3	Không	
62	Tặng giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về thành tích đột xuất	3	Không	
63	Tặng giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	3	Không	
64	Tặng giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	3	Không	

STT	hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công hiện tại (2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Lĩnh vực
65	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	3	Không	Quản lý nhà nước về tôn giáo
66	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	3	Không	
67	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	3	Không	
68	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	3	Không	
69	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	3	Không	
70	Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	3	Không	
71	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	3	Không	
72	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	3	Không	Tài chính - Kế hoạch
73	Chấm dứt tổ hợp tác	3	Không	
74	Thành lập tổ hợp tác	3	Không	Thể dục thể thao
75	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	3	Không	
76	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện)	3	Không	Thủy lợi

STT	hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công hiện tại (2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Lĩnh vực
77	Đăng ký khai sinh	3	Không	Tư pháp - Hộ tịch
78	Đăng ký kết hôn	3	Không	
79	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	3	Không	
80	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	3	Không	
81	Đăng ký khai tử	3	Không	
82	Đăng ký khai sinh lưu động	2	Không	
83	Đăng ký kết hôn lưu động	2	Không	
84	Đăng ký khai tử lưu động	2	Không	
85	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	3	Không	
86	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	2	Không	
87	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	2	Không	
88	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	3	Không	
89	Đăng ký giám hộ	3	Không	
90	Đăng ký chấm dứt giám hộ	3	Không	
91	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	3	Không	
92	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	4	Không	
93	Đăng ký lại khai sinh	3	Không	
94	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	3	Không	
95	Đăng ký lại kết hôn	3	Không	

STT	hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công hiện tại (2, 3, 4)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Lĩnh vực
96	Đăng ký lại khai tử	3	Không	
97	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	3	Không	
98	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	3	Không	
99	Liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú	3	Không	
100	Liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và mai táng phí)	3	Không	
101	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	4	Không	
102	Nuôi con nuôi	2	Không	